

Chính sách của vương quốc Ayuthaya đối với các nước tư bản phương Tây thế kỷ XVII

TRẦN THỊ NHẪN*

Vương quốc Ayuthaya là phần lãnh thổ thuộc miền Trung và miền Nam của đất nước Thái Lan ngày nay. Được đánh giá là một xứ sở giàu có về tài nguyên thiên nhiên, lại có vị trí chiến lược về chính trị - quân sự và thương mại, Ayuthaya đã sớm trở thành một địa chỉ hấp dẫn các nước tư bản phương Tây trong quá trình mở rộng ảnh hưởng sang khu vực phương Đông. Từ cuối thế kỷ XVI đến giữa thế kỷ XVII, lần lượt các nước tư bản như Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Hà Lan, Anh, Pháp, Đan Mạch... đã có mặt ở Ayuthaya, đánh dấu một giai đoạn xâm nhập mạnh mẽ của tư bản phương Tây đối với đất nước này.

Quan hệ giữa vương quốc Ayuthaya với các nước tư bản phương Tây diễn ra chủ yếu ở thế kỷ XVII. Trong thời gian này, chính quyền Ayuthaya đã thực hiện một đường lối ngoại giao hết sức linh hoạt và hiệu quả. Chúng ta có thể xem xét chính

sách đối ngoại của Ayuthaya với các nước tư bản phương Tây qua những nét chính sau đây.

1. Thực hiện chính sách “mở cửa”, “cân bằng” trong quan hệ với các nước

Nằm ở vị trí đặc thù ở Đông Nam Á, Ayuthaya vừa gần với lục địa châu Á, vừa vươn mình ra phía biển, giữa một bên là Ấn Độ Dương ở phía Tây và một bên là Thái Bình Dương ở phía Đông. Nhờ vị trí địa lý thuận lợi nên ngay từ khi hình thành, Ayuthaya đã thực hiện chính sách thông thương với các nước ngoài. Bên cạnh mối quan hệ buôn bán với các nước trong khu vực, Ayuthaya cũng sớm trở thành địa chỉ dừng chân và trạm trung chuyển hàng hoá trên con đường thương mại Đông - Tây. Trước khi người phương Tây đến thì ở Ayuthaya đã có mặt đông đảo thương nhân của các nước như: Trung Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Ả Rập... Từ cuối

* Ths. Trần Thị Nhẫn, Khoa Lịch sử - DH Sư phạm Thái Nguyên

cách nhanh chóng. Trong khoảng hai năm, từ năm 1610 đến năm 1612, V.O.C Hà Lan đã thiết lập được hệ thống thương điểm từ kinh đô Ayuthaya, trải dài xuống các tỉnh miền Nam như: Ligor, Patalung, Singora, Kêđac và đảo Djankơ. Thương nhân Hà Lan được tự do buôn bán hai mặt hàng chính là da thú và hồ tiêu⁽⁵⁾.

Năm 1612, đại diện của công ty Đông Ấn Anh đã có mặt ở kinh đô Ayuthaya và quan hệ buôn bán cũng được thiết lập ngay sau đó. Đích thân vua Ayuthaya là Songtam (1610- 1628) còn cấp đất cho người Anh để họ xây dựng nhà máy ở phía Đông sông Mênam, xen giữa khu định cư của người Hà Lan và người Nhật⁽⁶⁾.

Như vậy, ở giai đoạn đầu thế kỷ XVII, Ayuthaya đã thực hiện chính sách “mở cửa” đối với các nước tư bản phương Tây, thể hiện thái độ thiện chí, trên tinh thần hợp tác cùng có lợi. Tuy nhiên, sự có mặt gần như đồng thời của các nước tư bản vào hàng mạnh nhất châu Âu lúc bấy giờ tất yếu dẫn đến sự cạnh tranh để khẳng định vị trí của mình trên thị trường Ayuthaya. Quyền lợi của người đến trước dần bị chia sẻ cho kẻ đến sau. Vì vậy, nước nào cũng muốn tranh thủ để dành được sự ưu đãi từ phía chính quyền Ayuthaya cho riêng mình. Trong khi đó, Ayuthaya đã thực hiện hiệu quả chính sách “cân bằng”, nhằm duy trì mối quan hệ bình đẳng với tất cả các nước tư bản phương Tây có mặt ở Ayuthaya. Sự nhất quán trong chính sách đối ngoại của Ayuthaya ở giai đoạn đầu thế kỷ XVII đã dẫn đến hai hậu quả như sau:

Thứ nhất, tạo điều kiện cho hoạt động

buôn bán của các nước tư bản phương Tây phát triển một cách nhanh chóng. Khi đã củng cố được chỗ đứng tại Ayuthaya, các nước này sẽ từng bước lũng đoạn thị trường, đe dọa quyền lợi kinh tế của Ayuthaya, đặc biệt là ngoại thương.

Thứ hai, chính sách “cân bằng” của Ayuthaya nhìn chung không làm vừa lòng các nước tư bản phương Tây. Đây là nguyên nhân làm cho mối quan hệ giữa Ayuthaya và các nước này ngày càng xấu đi. Đặc biệt là các nước đến trước như Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, khi quyền lợi của họ ở thị trường Ayuthaya buộc phải chia sẻ cho Hà Lan và Anh. Nhằm gây sức ép với chính quyền Ayuthaya để đạt được sự độc quyền về thương mại, năm 1628, Tây Ban Nha đã có những hành động quân sự chống lại Ayuthaya. Đến năm 1630, Bồ Đào Nha đã cấu kết với Tây Ban Nha cùng tham chiến.

Trước tình hình đó, để đảm bảo cho những mối quan hệ được tiếp diễn tốt đẹp và bảo toàn được lợi ích quốc gia, chính quyền Ayuthaya buộc phải có sự thay đổi đối sách trong quan hệ với các nước tư bản phương Tây.

2. Thực hiện chính sách thực dụng để chính các nước tư bản tự kiểm chế nhau

Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha là hai nước tư bản châu Âu đầu tiên công khai dùng sức mạnh quân sự chống lại Ayuthaya, nhằm gây sức ép để đạt được lợi ích cho mình. Trong hoàn cảnh đó, Ayuthaya đã dựa vào thế lực của Hà Lan, yêu cầu Hà Lan giúp đỡ chống lại Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha. Vì là nước tư bản đến

sau, đang cần sự ủng hộ của chính quyền Ayuthaya nên Hà Lan đã nhiệt tình giúp đỡ, hỗ trợ một trong năm chiến hạm mạnh nhất của mình cho Ayuthaya⁽⁷⁾. Được sự hậu thuẫn của Hà Lan, chiến tranh giữa Ayuthaya với Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha kéo dài trong vòng ba năm (1633-1635), với phần thắng nghiêng về phía Ayuthaya. Đến năm 1639, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha đã phải ký hiệp ước hoà bình với Ayuthaya. Bước sang đầu thập niên 40 của thế kỷ XVII, cùng với sự giảm sút vai trò ở Đông Nam Á, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha đã phải từ bỏ tham vọng, rút lui khỏi thị trường Ayuthaya.

Trong khi đó, hoạt động thương mại của V.O.C Hà Lan ngày càng phát đạt, lũng đoạn thị trường Ayuthaya. Từ những năm 20 của thế kỷ XVII, trên thực tế, Hà Lan đã nắm giữ vị trí chủ đạo trong hoạt động ngoại thương ở Ayuthaya. Để đối phó và hạn chế ảnh hưởng của V.O.C Hà Lan, Ayuthaya đã thực hiện một loạt các biện pháp nhằm tập trung nền ngoại thương vào trong tay nhà nước như: thiết lập các khu vực độc quyền buôn bán của nhà nước; Tăng cường mối quan hệ buôn bán với các nước trong khu vực, nhất là với thương nhân Trung Quốc và Nhật Bản; Xây dựng những đội thương thuyền lớn nhằm cạnh tranh với tàu buôn Hà Lan. Bên cạnh những biện pháp đó, Ayuthaya còn tạo điều kiện rộng mở, dành sự ưu ái đặc biệt cho tư bản Anh phát triển, bởi vốn công ty Đông Ấn của Anh hoạt động không hiệu quả ở nửa đầu thế kỷ XVII. Mục đích của Ayuthaya là muốn dựa vào thế lực của người Anh để

kiềm chế sự phát triển của Hà Lan.

Trước sự thay đổi thái độ của chính quyền Ayuthaya, Hà Lan đã phản ứng mạnh mẽ bằng cách sử dụng sức mạnh quân sự để chống lại Ayuthaya, phong toả quan hệ buôn bán của Ayuthaya với các nước trong khu vực, khiến cho Ayuthaya bị cô lập và bị thiệt hại lớn về ngoại thương. Thậm chí, Hà Lan còn đạt được những thỏa thuận với Anh để nước này không cung cấp vũ khí và thực phẩm cho Ayuthaya. Sự căng thẳng trong quan hệ với Hà Lan đã buộc Ayuthaya phải nhượng bộ, ký với Hà Lan hiệp ước hoà bình ngày 22 tháng 8 năm 1664, công nhận những đặc quyền, đặc lợi của Hà Lan ở vương quốc Ayuthaya. Đây là hiệp ước bất bình đẳng đầu tiên Ayuthaya phải ký với một nước tư bản phương Tây, cũng là mất mát nặng nề của Ayuthaya kể từ khi thiết lập quan hệ ngoại giao với những nước này. Sau Hiệp ước 22 tháng 8 năm 1664, Hà Lan vẫn tiếp tục yêu cầu chính quyền Ayuthaya phải trao thêm nhiều quyền lợi khác, trong đó quan trọng nhất là quyền buôn bán không phải nộp thuế trên toàn lãnh thổ Ayuthaya. Đồng thời Hà Lan vẫn sử dụng sức mạnh quân sự để tấn công cướp bóc các tàu buôn của Ayuthaya, xâm phạm trắng trợn chủ quyền trên lãnh thổ Ayuthaya. Căng thẳng trong quan hệ giữa hai nước kéo dài, đỉnh điểm vào năm 1683, nguy cơ có thể bùng nổ một cuộc chiến tranh trên quy mô lớn.

Trong khi Ayuthaya đang phải lo đối phó với Hà Lan thì Anh bắt đầu có những hành động xâm phạm chủ quyền của

Ayuthaya. Tháng 9 năm 1683, công ty Đông Ấn Anh đưa yêu sách đòi Ayuthaya hàng năm phải mua hàng hoá của Anh với tổng trị giá là 30.000 bath, bất kể hàng hoá đó có cần thiết với Ayuthaya hay không, đồng thời đòi bãi bỏ độc quyền của nhà nước Ayuthaya về việc mua bán đồng. Năm 1685, Anh tiếp tục đưa ra yêu cầu được xây một pháo đài trên một hòn đảo nào đó ở ven biển phía Nam Ayuthaya⁽⁸⁾. Khi không được đáp ứng yêu cầu, Anh đã có những hành động tấn công thương thuyền của Ayuthaya, tàn sát dân thường vô tội, âm mưu thực hiện kế hoạch cho một cuộc chiến tranh công khai với Ayuthaya vào năm 1687.

Trong bối cảnh đó, Ayuthaya đã lợi dụng triệt để mối quan hệ với Pháp, dựa vào ảnh hưởng của Pháp để làm đối trọng với Hà Lan và Anh. Trong số các nước tư bản phương Tây có mặt ở Ayuthaya, Pháp là nước đến muộn hơn cả. Tuy nhiên quan hệ giữa hai nước đã nhanh chóng được thiết lập. Năm 1673, đại sứ đầu tiên của Pháp có mặt ở Ayuthaya. Sau đó, năm 1680, Ayuthaya đã cử đại sứ của mình đến Pháp đáp lễ. Cùng với những hoạt động ngoại giao, chính quyền Ayuthaya đã trao cho các thương nhân và giáo sĩ Pháp những đặc ân như: tặng đất, nhà, cho phép họ được tự do buôn bán, tự do truyền đạo. Mục đích của Ayuthaya là muốn sử dụng Pháp để kiềm chế Hà Lan và Anh. Đối sách này của Ayuthaya đã thực sự có hiệu quả. Trước mối quan hệ tốt đẹp giữa Ayuthaya và Pháp, Hà Lan đã không dám có những hành động công khai tấn công Ayuthaya nữa mà giữ thái

độ im lặng chờ thời cơ.

Về phía Pháp, lợi dụng sự ưu ái của chính quyền Ayuthaya, Pháp đã có những hành động lấn tới, âm mưu thực hiện việc cải đạo toàn Ayuthaya, nhằm từng bước biến Ayuthaya thành xứ phụ thuộc, sau đó dùng Ayuthaya làm bàn đạp để mở rộng ảnh hưởng của Pháp ra toàn khu vực Đông Nam Á. Mượn cớ để đối phó với Hà Lan, không cho Hà Lan có bất cứ hành động quân sự nào chống lại Ayuthaya, Pháp đã yêu cầu chính quyền Ayuthaya được đưa quân đội đồn trú vào hai thành phố có vị trí chiến lược là Bangkok và Mergui. Sau đó, Pháp đã dùng sức mạnh quân sự để gây sức ép, buộc Ayuthaya phải thực hiện những yêu cầu do Pháp đặt ra. Những tham vọng của Pháp đã làm cho quan hệ giữa hai nước trở nên hết sức căng thẳng. Nhân cơ hội này, Hà Lan và Anh rất có thể phát động chiến tranh với Ayuthaya. Nguy cơ cùng một lúc Ayuthaya phải chống lại với ba cuộc chiến tranh là điều không tránh khỏi. Trước tình hình đó, Ayuthaya đã phải nhân nhượng, ký với Pháp hiệp ước ngày 16 tháng 10 năm 1687. Theo đó, quân đội đồn trú của Pháp được đóng tại Bangkok và Mergui, đồng thời, Pháp được xây dựng hệ thống phòng thủ tại hai thành phố này. Mặc dù đã đạt được phần lớn mục đích đặt ra, song Pháp vẫn tiếp tục có những hành động lấn tới. Đầu năm 1688, Pháp tiếp tục tổ chức một cuộc viễn chinh quân sự mới đến Ayuthaya nhằm củng cố vị trí và nhanh chóng hoàn thành kế hoạch biến Ayuthaya thành xứ phụ thuộc Pháp.

Sự lũng đoạn của các nước tư bản

phương Tây đã làm cho mâu thuẫn giữa người Thái với người ngoại quốc ngày càng trở nên sâu sắc. Mâu thuẫn cũng diễn ra ngay chính trong nội bộ chính quyền trung ương, giữa một bên là phe chủ trương tiếp tục nhân nhượng với tư bản phương Tây và một bên là phe chủ chiến. Cả nước dấy lên một phong trào bài ngoại mạnh mẽ, rộng lớn. Sức mạnh của quần chúng nhân dân chính là cơ sở, là động lực cho nhà nước Ayuthaya thực hiện sự thay đổi lớn trong chính sách đối với các nước tư bản phương Tây.

3. Thực hiện sự đối đầu về quân sự, thi hành chính sách “đóng cửa”

Bắt đầu từ triều vua Pra Petracha (1688 - 1703), Ayuthaya thực hiện quyết tâm triệt thoái, giải toả lực lượng quân đội của các nước tư bản phương Tây ra khỏi lãnh thổ Ayuthaya, đồng thời chủ trương tiến hành loại bỏ ảnh hưởng của những nước này đối với Ayuthaya.

Trước tiên đối với Pháp, Pra Petracha đã tiến hành đàm phán về việc rút lui của quân Pháp. Song Pháp đã bỏ qua thiện chí của Ayuthaya, ngang nhiên tuyên chiến với Ayuthaya. Họ gấp rút hoàn thiện việc xây dựng các công trình công sự, đốt phá thành phố Bangkok, có hành động tàn sát người Thái, đánh đắm toàn bộ tàu bè đi lại trên sông Mênam. Trước phản ứng dữ dội của người Pháp, Ayuthaya đã chuyển sang chủ trương đối đầu về quân sự, sẵn sàng tấn công nếu Pháp cố tình gây chiến. Tướng Desfarges - chỉ huy quân Pháp tại Bangkok đã nhận xét về lực lượng quân Ayuthaya như sau:

“Trong một thời gian ngắn họ đã hoàn thành được một công trình tưởng như không có thật. Mặc dầu có sự bắn phá của chúng tôi, họ đã bao vây chúng tôi bằng những hàng rào bằng ván, và sau những hàng rào đó đã dựng lên chín pháo đài, trên đó có đặt các khẩu pháo của họ. Ngoài ra, từ thành phố Bangkok đến cửa sông, họ đã xây một số pháo đài, để ngăn chặn sự tiếp viện từ bên ngoài vào. Họ đã điều 140 khẩu pháo từ Ayuthaya đến...”⁽⁹⁾. Sự phản ứng mạnh mẽ, cứng rắn của Ayuthaya đã khiến cho Pháp phải thay đổi thái độ. Biết khó có thể cứu vãn được tình thế, tháng 8 năm 1688, Pháp đã ký với Ayuthaya hiệp ước về việc rút quân ra khỏi lãnh thổ Ayuthaya. Tuy nhiên, Pháp vẫn chưa từ bỏ hoàn toàn ý định chiếm Ayuthaya bằng việc tổ chức hai đợt viễn chinh quân sự đến Ayuthaya vào các năm 1689 và 1698, đưa yêu sách đòi Ayuthaya phải nhượng lại thành phố Mergui. Song, thái độ cứng rắn và dứt khoát của chính quyền Ayuthaya đã khiến cho Pháp phải từ bỏ tham vọng đối với đất nước này.

Tham vọng của Anh với Ayuthaya trên thực tế cũng không trở thành hiện thực. Âm mưu đánh chiếm Mergui của Anh đã bị chặn đứng trước sự nổi dậy của quần chúng nhân dân vào tháng 7- 1687: “Những đoàn nông dân được trang bị bằng các loại vũ khí khác nhau của chính họ đã kéo đến Mergui. Trên biển gần thành phố đã xuất hiện hàng trăm thuyền đánh cá, được trang bị một cách cấp tốc để dùng cho việc chiến đấu...Nông dân các vùng đã khước từ bán lương thực cho bọn xâm

lược⁽¹⁰⁾. Sau thất bại nặng nề đó, quan hệ giữa Anh và Ayuthaya chấm dứt. Những cố gắng của Anh để mở lại cơ quan thương mại tại Ayuthaya đã bị nhà vua Pra Petracha khước từ. Người Anh nhận thấy không còn hy vọng nào ở Ayuthaya nên đã quyết định chuyển sự chú ý sang cảng Syriam của Miến Điện⁽¹¹⁾

Từ khi thế lực của Anh và Pháp mạnh lên thì hoạt động thương mại của Hà Lan bị giảm sút, mất vị trí độc quyền trước đây. Năm 1686, thương điểm của Hà Lan ở Ayuthaya phải đóng cửa. Sau đó, để nhằm duy trì nền ngoại thương, Ayuthaya đã phân nào phục hồi quan hệ buôn bán với các thương nhân Hà Lan bằng việc ký kết hiệp ước thương mại 14- 11-1688. Theo đó, Hà Lan có được độc quyền mua bán thiếc. Mặc dù quan hệ thương mại giữa hai nước được duy trì đến năm 1767, song do không còn được hưởng sự ưu đãi như trước, nên giá trị buôn bán của Hà Lan ở Ayuthaya bị giảm sút nhiều⁽¹²⁾.

4. Kết luận

Thế kỷ XVI được coi là kỷ nguyên mở ra quá trình xâm nhập của các nước tư bản phương Tây đối với khu vực Đông Nam Á, trong đó có vương quốc Ayuthaya. ở giai đoạn đầu, cũng giống như các nước trong khu vực, Ayuthaya đã thực hiện chính sách "mở cửa", thể hiện thái độ thiện chí với người phương Tây. Chỉ đến khi tham vọng muốn biến nơi đây thành xứ phụ thuộc của họ bộc lộ rõ, chính quyền mỗi nước mới có thái độ ứng xử khác nhau. Ayuthaya đã từng bước điều chỉnh chính sách đối ngoại một cách linh hoạt,

phù hợp theo những hoàn cảnh cụ thể.

Chính sách của Ayuthaya với các nước tư bản phương Tây thực sự hiệu quả là dựa trên hai yếu tố: Thứ nhất, dựa vào sức mạnh và tiềm lực của nhà nước phong kiến Ayuthaya, đủ mạnh để đối đầu và làm thất bại âm mưu xâm lược của các nước tư bản; Thứ hai, chính sách thuộc địa trong thời kỳ đầu của chủ nghĩa tư bản chưa mạnh. Hơn nữa, tình trạng chiến tranh châu Âu ở cuối thế kỷ XVII đã làm giảm sự quan tâm của các nước tư bản phương Tây đối với Ayuthaya.

Kết quả, chính sách của Ayuthaya với các nước tư bản phương Tây ở thế kỷ XVII đã đảm bảo nguyên vẹn chủ quyền và nền độc lập cho vương quốc Ayuthaya, là bài học kinh nghiệm để người Thái đề ra chính sách phù hợp trước sự xâm nhập mạnh mẽ hơn của các nước tư bản phương Tây ở giai đoạn sau./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- (4),(5),(7),(8),(9),(10) *Cuộc tấn công ô ạt của các cường quốc châu Âu vào Xiêm thế kỷ XVII* (Chương VII), Tư liệu Viện Đông Nam Á, 1983, tr.1, tr.3, tr.4, tr.13-14, tr.31, tr.16.
- (1),(3),(11) D.G.E. Hall, *Lịch sử Đông Nam Á*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1997, tr.387, tr.402, tr.562.
- (2),(6),(12) Rong Syamananda, *A History of Thailand*, Bangkok: Chulalongkorn, University, 1972, tr.43, tr.64, tr.84.
- Lê Văn Quang, *Lịch sử vương quốc Thái Lan*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1995.